

Cơn ớn lạnh của sự khủng khiếp kinh tế (Frison d'horreur économique) là một bài báo của tờ *Le Monde* bình luận về bài phát biểu của bà Viviane Forester, người Pháp, tác giả cuốn "Sự khủng khiếp kinh tế" (*L'horreur économique*). Cuốn sách này đã bán được 340.000 bản ở Pháp và cho đến nay đã được dịch ra 18 thứ tiếng. Bà Forester đã nói "Kinh tế thị trường đã che giấu một nền kinh tế ảo (économie virtuelle) ngày càng có tính chất đầu cơ. Cố nhiên toàn cầu hóa là một điều tốt, nhưng không có lý do nào để bỏ mặc nó cho các doanh nhân và các nhà tài chính".

Phát hiện về nền kinh tế ảo của bà Forester thôi thúc tôi phân tích về nền kinh tế ảo do đầu cơ nhào nặn ra, một cấu trúc kinh tế dễ gây sụp đổ nhanh chóng theo thuyết "tự do" (libéralisme) không can thiệp, thả nổi tất cả và đang là một xu hướng mù quáng của IMF thúc ép các nước bị khủng hoảng tiền tệ phải thực hiện. Ông Soros là người hăng hái đề nghị tự do hóa tài chính nhưng cũng bị nhiều người nghi ngờ, thậm chí người ta đặt vấn đề phải có một tổ chức khác bên cạnh IMF để ngăn ngừa những rủi ro của tự do hóa tài chính.

Đầu cơ là hoạt động được nhiều nước cho phép ở thị trường chứng khoán, như đầu cơ bán khống tự phát hình thành ở Mỹ năm 1972 khi chế độ tỷ giá cố định $\pm 1\%$ của IMF tan rã cùng với chế độ tiền tệ Bretton Woods. Sau đó nó lan ra các nước châu Âu vào thập niên 80 và các nước theo kinh tế thị trường rạp khuôn theo. Đầu cơ đã tạo ra những cái ảo sau:

- Tốc độ phát triển ảo: tốc độ tăng trưởng của thị trường chứng khoán mấy năm qua ở Zurich là 35%/năm, ở Amsterdam là 30%/năm, ở các thị trường chứng khoán các nước khác cũng gần 30%/năm. Tốc độ phát triển kinh tế trên 10%/năm đã được coi là quá nóng, là kinh tế bọt dễ vỡ, nhưng tốc độ phát triển trên dưới 30% của thị trường chứng khoán lại được ca ngợi là biểu hiện của một thời đại kinh tế mới (new age). Người có đầu óc bình thường chắc sẽ đặt ra câu hỏi tại sao thị trường vốn lại phải tăng nhanh gấp 7 - 8 lần tốc độ phát triển kinh tế? Nếu vốn ngày càng sử dụng có hiệu quả thì vòng quay càng nhanh và tốc độ tăng vốn sẽ chậm hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế mới phải? Những nhà tài chính với cái đầu máu mê cờ bạc ca ngợi đầu cơ phải chăng muốn kéo nền kinh tế thế giới vào những canh bạc trúng quả đậm nhưng cũng sát nghiệp nhanh của thị trường chứng khoán?

- Tỷ suất lợi nhuận ảo: đầu cơ ở thị trường chứng khoán có tỷ suất lợi nhuận cao gấp nhiều lần, thậm chí lợi nhuận trúng quả của đầu cơ bán khống có thể

KINH TẾ ẢO CẤU TRÚC KINH TẾ DỄ SỤP ĐỔ NHANH

VŨ NGỌC NHUNG

gấp cả trăm lần tỷ suất kinh doanh hàng hóa và dịch vụ. Chỉ cần bỏ ra 1% giá trị ghi trong một hợp đồng tiền tệ là có thể mua nó và lãi 300% - 400% khi giá USD tăng 3% - 4%. Có thể tính bằng VNĐ cho dễ hiểu: chỉ cần bỏ ra 12,9 triệu đồng là có thể mua được một hợp đồng tiền tệ chuẩn 100.000 USD. Nhà xuất khẩu không muốn mạo hiểm về tỷ giá nên bán hợp đồng tiền tệ này để nhà buôn bán tiền tệ cam đoan khi giá USD hạ sẽ bù lỗ cho họ. Nếu giá USD tăng họ cũng chỉ lấy theo giá cũ, phần lời do giá USD tăng nhà buôn bán tiền tệ hưởng 12,9 triệu đồng là chi phí bảo vệ rủi ro tỷ giá. Nếu giá USD tăng 3% nhà buôn bán tiền tệ lãi cả 3.000 USD hay 38,7 triệu. Nhưng đầu cơ đầu có tạo ra lợi nhuận như các ngành sản xuất vật chất hay dịch vụ để chia sẻ số lợi nhuận đó. Đầu cơ chứng khoán và tiền tệ chỉ phân phối lại thu nhập nên người trúng quả khi đoán đúng thị giá tăng đã lột của người đoán thị giá hạ. Nếu cho tỷ suất lợi nhuận cao như trên là lợi nhuận thật thì chẳng khác gì công nhận chỉ cần chơi hụi cũng tự tạo ra lợi nhuận, chẳng cần những nhà sản xuất hay buôn bán hốt hụi rồi ò lưng ra trả lãi suất cao nuôi hụi và từ đó khẳng định rằng không bao giờ vỡ hụi cả. Người có đầu óc bình thường hiểu ngay lợi nhuận 30 - 40% trong chơi hụi là lợi nhuận ảo. Các nhà kinh tế nổi tiếng ca ngợi lợi nhuận đầu cơ 300% - 400% rõ ràng có đầu óc không bình thường, nghe theo họ tự do hóa tài chính là thối cho kinh tế thành những bong bóng dễ vỡ.

- Tốc độ quay vòng ảo: trong thanh toán quốc tế từ thập kỷ 70 tới nay chu chuyển buôn bán tiền tệ và đầu cơ chứng khoán lớn gấp trăm lần chu chuyển hàng hóa và dịch vụ. Nếu bảo đó là quay vòng thực thì có nghĩa là vốn ở thị trường chứng khoán phải quay 100 vòng mới phục vụ được cho một vòng luân chuyển hàng hóa và dịch vụ.

- Tính bốc hơi nhanh kiểu vỡ bong bóng xà phòng của nó làm cho vốn chuyển đổi dòng rất nhanh. Nhà đầu cơ lớn tạo ra hiệu ứng đàn cừu, thấy người ta bán cũng xô nhau bán chứng khoán nên vốn đầu tư gián tiếp có thể đổi dòng

nhANH chóng, hút đại bộ phận vốn ở nước này chuyển sang nước khác. Vì vậy các công ty ở các nước bị khủng hoảng tiền tệ búng mắt đây vào một sáng tháng 7 - 1997 bỗng nhiên thấy vốn cổ phiếu của mình chỉ còn 1/2 thậm chí chỉ còn 10% và bị phá sản oan trong lúc mức độ yếu kém trong kinh doanh chưa đến mức làm họ sập tiệm. Quả thật không gì bốc hơi nhanh hơn khi tỷ giá bị những đòn đầu cơ bán khống thổi quả bóng cầu về USD phồng to lên gấp 100 lần. Thái Lan đã mất tới 23 tỷ USD dự trữ nhưng ngăn không nổi nên phải thả nổi tỷ giá ngày 2.7.1997 và cuộc khủng hoảng tiền tệ nổ ra, lây lan nhanh chóng.

- Quy mô ảo: tổng tư bản của các công ty đăng ký ở New York đã lên hơn 100% của tổng sản phẩm nội địa (GDP) của toàn nước Mỹ. Điều này chưa từng xảy ra, ngay cả năm 1929.

Ngoài đầu cơ chứng khoán, kinh tế ảo còn xuất hiện trong đầu cơ về nhà đất.

Người ta sẽ phải cảm ơn bà Forester về cuốn sách *Sự khủng khiếp kinh tế*. Nhưng có những cái đầu nóng trong diễn đàn đã phản đối bà. Có điều không có lời phản bác nào đi vào chứng minh đó là kinh tế thực, không phải là kinh tế ảo. Có thể là một sự né tránh vì làm sao chứng minh những cái bong bóng tài chính là những quả cầu đặc không thể vỡ tan được khi nó đã vỡ năm 1987 thành một cuộc khủng hoảng thị trường chứng khoán.

Những người ca ngợi đầu cơ có thể lôi kéo thế giới về chu kỳ hưng thịnh rồi khủng hoảng kinh tế thế giới trước năm 1933. Cho nên phải làm cho họ tỉnh ngộ bằng những lý lẽ khoa học vì họ là những thế lực tư bản tài chính lớn với hàng ngàn quỹ bảo vệ giá, thực chất là những quỹ đầu cơ (hedge funds). Vì vậy khi không thể dùng bút chiến trên tờ Wall Street để chiến thắng tiến sĩ Mahathir, thủ tướng Malaysia, họ đã phải dùng sự can thiệp thô bạo vào chủ quyền Malaysia với 40 nghị sĩ Mỹ đòi ông Mahathir phải xin lỗi trên báo chí nếu không sẽ phải từ chức. Ông Mahathir đã trả lời đích đáng bằng cách đề nghị quốc hội bỏ phiếu tín nhiệm và không kêu nài việc cho vay cứu trợ của IMF. Kết quả đồng ringgit Malaysia lên giá trở lại với mức 35% từ tháng 2.1998.

Điều khó khăn và cũng đáng buồn là IMF đã làm thịnh vượng đề nghị kiểm soát buôn bán tiền tệ quốc tế của các bộ trưởng tài chính các nước Đông Á họp với Mỹ ngày 31.12.1997. Các nhà kinh tế ca ngợi đầu cơ ít chịu tranh luận trên báo chí và trong hội thảo quốc tế có lẽ vì biết trước sẽ cả lâm khi muốn chứng minh kinh tế ảo là kinh tế thực. ■